

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 20

Vì sao vậy? Thích Ca Mâu Ni Phật nói với chúng ta, mười phương tất cả chư Phật Như Lai đều niệm A Di Đà Phật, vậy chúng ta niệm A Di Đà Phật chẳng phải là niệm mười phương Phật hay sao? Nếu bạn không tin tưởng, nếu bạn ngày ngày đi lạy “Vạn Phật Danh Kinh”, mỗi ngày đem ra đọc một lần mười hai ngàn danh hiệu Phật, đọc đến mệt chết người, nhưng có niệm được mười phương Phật hay không? Không hề niệm được. Mười phương chư Phật là vô lượng vô biên, bạn mới niệm có mười hai ngàn danh hiệu thì còn sót quá nhiều. Bạn niệm một câu A Di Đà Phật thì không sót một vị Phật nào. Vì sao vậy? Phật nói rất rõ ràng, mười phương ba đời tất cả chư Phật đều niệm A Di Đà Phật. Cho nên, bạn tụng “Kinh Vô Lượng Thọ” thì bạn đã tụng hết tất cả Kinh mà chư Phật đã giảng. Vì sao vậy? Mười phương ba đời tất cả chư Phật, không một vị Phật nào mà không giảng “Kinh Vô Lượng Thọ”, các Kinh khác không nhất định sẽ giảng, nhưng “Kinh Vô Lượng Thọ” thì nhất định phải giảng, câu “A Di Đà Phật” nhất định phải niệm. Niệm mười phương Phật chính là niệm A Di Đà Phật, chúng ta nhất định phải hiểu đạo lý này. Bộ Kinh này chính là giới thiệu Thế giới Tây Phương Cực Lạc cho chúng ta, chính là khuyên chúng ta niệm A Di Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ. Chúng ta phải ở ngay chỗ này xây dựng tín tâm kiên cố.

- **Thứ mười, Phật dạy chúng ta “quán tội tánh không”.**

Đây là trí tuệ chân thật. Trong Kinh thường hay nói “*vạn pháp giai không*”, xin nói với các vị, tội nghiệp cũng là một trong vạn pháp, tội báo cũng là một trong vạn pháp, nó có phải là “không” hay không vậy? Là không. Một không thì tất cả không, vậy tội của bạn chân thật là được diệt. Việc này phía trước đã nói qua sấm hồi với các vị. Sấm hồi thông thường nói có ba loại là ***phục nghiệp chướng, chuyển nghiệp chướng, diệt nghiệp sám***. Quán tội tánh không là thuộc về diệt nghiệp sám. Ngay chỗ này, chúng ta phải rất tỉ mỉ mà thể hội, sợ hiểu sai đi ý nghĩa thì phiền phức sẽ rất lớn. Phật nói quán tội tánh không, nếu bạn nghĩ không cần lo, làm tội nhiều một chút cũng không hề gì, vậy thì bạn hỏng rồi. Ngày nay bạn có “*quán không*” được hay không? Nếu như quán không, việc đầu tiên là ngã không, nhân không, vạn pháp đều không thì mới được. Nếu như có pháp nào không không thì tội nghiệp liền có, quả báo liền hiện tiền. Bạn phải hiểu

rõ đạo lý này, vạn nhất không nên hiểu sai ý này. Cho nên Phật đem câu nói này xếp vào ở điều sau cùng. Ở vào điều sau cùng, chân thật là bạn có thể niệm Phật đạt đến lý nhất tâm bất loạn, bạn lại quán tội tánh không thì được. Sự nhất tâm bất loạn đều không được, phải đến được lý nhất tâm bất loạn, hay nói cách khác, bạn đã đoạn kiến tư phiền não, đoạn trần sa phiền não, phá một phần vô minh thì bạn siêu việt mười pháp giới, vãng sanh Tây Phương là sanh cõi Thật Báo Trang Nghiêm, cõi Thường Tịch Quang, vậy bạn mới có thể tu diệt nghiệp sám, mới có thể tiêu diệt tội nghiệp. Thực tế mà nói, ở hiện tiền chúng ta, chuyển nghiệp sám là thù thắng nhất, cao minh nhất, chúng ta có thể chuyển nghiệp được thì tốt.

Cư sĩ Lý Mộc Nguyên chính là chuyển nghiệp sám, ông bị bệnh này là do nghiệp báo, ông có thể chuyển. Ta phải nên biết, ông có thể chuyển thì ta cũng có thể chuyển. Tôi nhớ lại ngày trước khi ở Singapore giảng Kinh, tôi đã từng nói qua với các vị là tôi cũng đoán mạng, rất nhiều người xem tướng đoán mạng cho tôi đều nói tôi không thể sống được qua 45 tuổi. Thế nhưng tôi cũng là chuyển nghiệp, cả đời này học Phật thì ngay đời này chuyển, đích thực là có thể chuyển, không phải không thể chuyển. Tôi chuyển còn nhẹ nhàng hơn Lý Mộc Nguyên, ông còn mang một chút bệnh, tôi chỉ bệnh qua một tháng. Vào năm 45 tuổi, tôi đã bị bệnh hết một tháng. Tuy là không có người nào nói với tôi, nhưng tôi biết được tuổi thọ của tôi đến rồi, cho nên tôi cũng không đi tìm bác sĩ, cũng không uống thuốc, mỗi ngày ăn một ít cháo lỏng với một ít rau, niệm A Di Đà Phật chờ vãng sanh. Tôi niệm qua được một tháng thì hết bệnh, không việc gì. Đó là chuyển nghiệp.

Chúng ta đích thực là có thể chuyển, chỉ cần chân thật chịu phát tâm. Vì thế Thế Tôn nói với chúng ta, một người y theo răn dạy của Phật tu “mười tâm nghịch thuận”, mười loại tâm thuận theo sanh tử (chúng ta thường gọi là tâm luân hồi, nghiệp luân hồi) chúng ta nhất định phải đoạn, sau đó mới tu mười loại tâm nghịch theo sanh tử này, đó chính là siêu việt ba cõi sáu đường. Phương pháp tu hành này chúng ta nhất định phải rất chăm chỉ, rất nỗ lực mà tu học. Tất cả tội nghiệp của chúng ta đã tạo trong đời quá khứ hay tội nghiệp đã tạo ngay trong đời này đều có thể sám trừ. Thực tế mà nói, ở trong sáu đường, mỗi một người, mỗi một chúng sanh, ngay trong đời quá khứ (đời quá khứ không phải là đời này, đời quá khứ còn có đời quá khứ nữa, quá khứ trong vô lượng kiếp) chân thật là không có ác nào mà không làm. Chúng ta tạo tác ra tội nghiệp quá nhiều, quá lớn. Nếu như không tạo tội nghiệp thì làm sao có cái thân này, làm sao có thể chịu loại quả báo này? Ngày nay chúng ta được thân này, thân này thường hay sanh bệnh, thường

hay đau bệnh, chỗ nào vừa bị đau nhức là nghiệp báo hiện tiền. Chính mình phải rõ ràng, phải thông suốt, đó đều là nghiệp báo hiện tiền. Nghiệp báo này có nhân, không phải cái nhân đời này tạo, mà chính là cái nhân đời quá khứ đã tạo. Hiểu rõ rồi, đã tường tận rồi thì từ này về sau, chúng ta dùng ba nghiệp thân-ngữ-ý y theo răn dạy của Phật Đà mà sám hối.

Nếu như không nhớ được rõ ràng lời dạy của Phật, bạn thấy chúng ta không hề nói quá nhiều, hai ngày nay, bao gồm cả tuần trước, tổng cộng có sáu giờ đồng hồ giảng cho các vị hai mươi điều. Hai mươi điều này không nhớ được thì phải làm sao? Nghe ra thì dường như không tệ, gặt đầu, ra khỏi cửa thì quên hết. **Làm thế nào mới có thể tu pháp sám hối có hiệu quả? Tôi lại nói với các vị một phương pháp rất đơn giản (hai mươi điều này thấy đều bao gồm trong đó), đó là “niệm Phật”, miệng niệm A Di Đà Phật, tâm tưởng A Di Đà Phật, thân lạy A Di Đà Phật, ba nghiệp của chúng ta đều cung kính A Di Đà Phật thì được rồi.** Sáu giờ đồng hồ đã giảng toàn bộ thấy đều bao gồm trong đó, rất có hiệu quả. Cho nên, trong nhà chúng ta cúng một tượng A Di Đà Phật, thường hay tưởng một vị Phật này, trong lòng của bạn liền thật có Phật. Cúng tượng Phật, chúng ta chỉ nên cúng một vị, không nên thường hay đổi, vì nếu thường hay đổi thì khi thì bạn tưởng vị này, khi thì tưởng vị kia, vấn đề phiền phức liền đến, đến khi lâm chung rốt cuộc thì A Di Đà Phật hiện ra tướng gì để tiếp dẫn ta? Cho nên, tốt nhất cả đời chỉ cúng một tôn tượng của A Di Đà Phật.

Khi tôi mới bắt đầu học Phật, có một vị lão cư sĩ tặng tôi một tượng A Di Đà Phật bằng sứ, cũng rất nổi tiếng, là đầu năm nhà Thanh, đại khái cũng có hơn 300 năm lịch sử, hiện tại được cúng ở trong Thư viện Hoa Tạng của chúng ta tại Đài Loan. Tôn tượng này rất hiếm, chúng tôi thường hay đi khắp nơi, cho nên tôi liền thỉnh tượng Phật ra, chụp hình tượng Phật này. Sau khi chụp rồi, tôi liền in ấn số lượng lớn. Tôi đã in sắp gần một trăm mấy chục ngàn tấm, phân tặng cho mọi người cúng dường. Hiện tại đi đến bất cứ nơi đâu, tôi đều mang một cuộn, không luận đến nơi nào, tôi nhìn thấy chính là tượng Phật này, như vậy ấn tượng của tôi sẽ rất sâu với tượng Phật này. Mấy năm gần đây nhất, Đài Loan điêu khắc tượng Phật rất tiên bộ, họ chiếu theo kiểu dáng đó khắc ra cho tôi một tượng cũng rất giống. Hiện tại dường như đã làm ra khuôn rồi, giống như tượng Phật này. Ở Đài Loan đại khái đã có một hai trăm tượng rồi. Tượng này điêu khắc rất đẹp, rất khó được. Cho nên nói là thường hay tưởng Phật, không nên khởi vọng tưởng, không nên nghĩ thứ khác, nghĩ thứ khác thì là tạo tội nghiệp. Chúng ta ngày ngày tưởng Phật, niệm Phật, lạy Phật. Nhất là người trung niên trở lên, hiện tại vận động quá

ít, ra cửa là ngồi xe, ở tại nhà thì ngồi sa lông rất là thoải mái, đều ít vận động. Nếu không động thì cái máy này dần dần sẽ lão hóa, nó liền sanh ra bệnh tật, cho nên nhất định phải vận động. Vận động lay Phật là vận động tốt nhất, không hề rời khỏi Phật. Bạn mỗi ngày lay một trăm lay, một trăm lay có thể phân thành hai lần, sáng sớm năm mươi lay, buổi tối năm mươi lay, đây là một vận động rất tốt. Vận động cũng không rời khỏi ba nghiệp cung kính, bạn thấy tốt dường nào. Thật là thân động nhưng tâm không động. Trong tâm này đều là tướng Phật, nhớ Phật, niệm Phật, đó là pháp sám hối thù thắng nhất.

Vào năm đầu nhà Thanh, Từ Vân Quán Đảnh Pháp sư trước tác rất là phong phú. Trong “Vạn Tục Tạng Kinh” Nhật Bản thu tập trước tác của ông có mười loại, trong đó có một bộ số “Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh” (chính là chú giải của “Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh”). Trong đó Ngài nói với chúng ta: *“Tất cả chúng sanh tạo tội nghiệp ngũ nghịch cực trọng, bất cứ Kinh luận sám pháp nào đều không cách gì sám trừ tội nghiệp đó của bạn. Sau cùng còn có một cách là niệm A Di Đà Phật có thể sám trừ tội nghiệp của bạn”*. Cho nên các vị phải nên biết, nếu các vị muốn cầu sám hối, muốn cầu tiêu tai diệt tội thì pháp nào có hiệu quả nhất? Niệm “A Di Đà Phật”! Lời nói của Ngài là có căn cứ, không phải tùy tiện nói. Ngài căn cứ ở đâu? Ngài chú giải “Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh”, công án này ở ngay trong “Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh”. Trong “Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh” Vua A Xà Thế nghe lời xúi giục của Đề Bà Đạt Đa. Đề Bà Đạt Đa rất là đố kỵ đối với thành tựu hoằng pháp lợi sanh của Thích Ca Mâu Ni Phật. Ông rất thông minh, luôn là tìm mọi phương cách để phá hoại Phật pháp, trừ bỏ đi Thích Ca Mâu Ni Phật để ông thay thế vào. Đó là bá đồ của ông ấy. Ông ấy xúi giục vua A Xà Thế (vào lúc đó vua A Xà Thế còn là thái tử), dạy ông mưu hại, dùng lời hiện tại mà nói chính là lật đổ, đoạt lấy ngôi vua của cha ông. Vua A Xà Thế nhất thời hồ đồ, giết phụ thân, hại mẫu thân, bắt mẹ ông giam lại, ông lên làm quốc vương. Đề Bà Đạt Đa nói: *“Ngài làm quốc vương mới, ta làm Phật mới. Hai chúng ta hợp tác để thống trị quốc gia”*. Ông tạo ra tội ngũ nghịch thập ác, giết cha, hại mẹ, phá hòa hợp tăng, làm thân Phật ra máu, ông thấy đều làm hết. Tội nghiệp như vậy thì bao gồm tất cả pháp sám hối trong Kinh luận của Phật đều không cách gì có thể sám trừ tội nghiệp của ông ấy. Vua A Xà Thế đến lúc lâm chung mới hối hận, mới sám hối, niệm A Di Đà Phật, một lòng niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Ông thật đã được vãng sanh. Cho nên pháp môn Tịnh Độ thật rất tốt, tạo tội nghiệp ngũ nghịch thập ác phải đọa A Tỳ địa ngục mà còn được cứu, chỉ cần bạn chân thật sám hối, thật hồi đầu. Trong “Đại Tạng Kinh” có một

bộ “A Xà Thế Vương Kinh”, Thích Ca Mâu Ni Phật giảng những sự tích trong đời của ông. Chúng ta nghe Phật nói ở trên Kinh, ông vãng sanh thượng phẩm trung sanh, phẩm vị tương đối cao, đích thực là không thể tưởng tượng ra được. Sự thật này khiến chúng ta sâu sắc cảm nhận, những người ác tạo tác tội nghiệp ở thế gian chúng ta nhất định không dám khinh khi họ. Vì sao vậy? Có lẽ họ đến lúc lâm chung sám hối vãng sanh phẩm vị còn cao hơn chúng ta, chúng ta vẫn không thể sánh với họ. Cho nên, vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc là hai hạng người. Một là người bình thường niệm Phật, đoạn ác tu thiện tích công bồi đức, đó là chín phẩm vãng sanh. Ngoài ra còn một hạng người là khi lâm chung sám hối vãng sanh, những người này luôn luôn vãng sanh phẩm vị không thể nghĩ bàn, như chúng ta ở trên Kinh xem thấy vãng sanh của vua A Xà Thế.

Trong lịch sử Trung Quốc có Pháp sư Oánh Kha, việc vãng sanh của ông tuy là chúng ta không biết ở phẩm vị nào, thế nhưng ở trong tưởng tượng của chúng ta thì phẩm vị nhất định không thấp. Đó là sám hối vãng sanh, chính mình chân thật biết được chính mình làm sai. Pháp sư Oánh Kha là một người không giữ thanh qui, không giữ giới luật, một người xuất gia tạo tác tội nghiệp. Chỗ hay của ông chính là ông tin tưởng nhân quả báo ứng, ông chính mình biết được những gì mình đã làm thì tương lai nhất địnhọa địa ngục. Nghĩ đếnọa địa ngục ông liền lo sợ, đó là cái tốt của người này. Hiện tại có rất nhiều người khi nói đếnọa địa ngục thì họ không sợ, cái gan này thì thật lớn, ta không thể không bội phục họ. Oánh Kha nghĩ đếnọa địa ngục thì lo sợ, cho nên ông liền thỉnh giáo với các đồng đạo là có biện pháp gì giúp ông không. Trong đồng đạo có một người đưa cho ông quyển “Vãng Sanh Truyện”, bảo ông xem. Ông xem thấy những người niệm Phật vãng sanh trong “Vãng Sanh Truyện”, ông rất là cảm động, thế là ông hạ quyết tâm, đóng phòng của mình lại, chỉ niệm A Di Đà Phật. Ông không ngủ, không ăn cơm, cũng không uống nước, chỉ một mạch niệm A Di Đà Phật. Ông niệm được ba ngày ba đêm quả nhiên niệm ra được A Di Đà Phật. Cho nên nói: “*Thành tắc linh*”. A Di Đà Phật đến nói với ông: “*Ông vẫn còn mười năm dương thọ, ông cố gắng mà tu học. Sau mười năm, đến khi ông lâm chung, ta sẽ đến tiếp dẫn ông*”. Pháp sư Oánh Kha nghe rồi liền thỉnh cầu với A Di Đà Phật, vì ông biết được tập khí của chính mình quá nặng, không cưỡng nổi mê hoặc, bên ngoài vừa dẫn dụ thì ông lại phải tạo tác tội nghiệp, ông biết được căn tánh của ông, cho nên ông nói: “*Dương thọ mười năm con không cần. Hiện tại con muốn đi theo Ngài, nếu không thì ngay trong mười năm lại không biết là tạo thêm bao nhiêu tội nghiệp*”. A Di Đà Phật nghe rồi, liền gật đầu nhận lời ông. Ngài nói: “*Như vậy tốt hơn. Ba ngày*

sau, ta sẽ trở lại tiếp dẫn ông”. Việc này ông vô cùng hoan hỉ, ba ngày quá tốt, ông liền mở cửa phòng ra, nói với đại chúng trong chùa: “*Ba ngày sau A Di Đà Phật sẽ đến tiếp dẫn tôi vãng sanh*”. Người trong chùa nhìn thấy ông, cảm thấy đầu óc của ông có vấn đề, con người xấu đến như vậy, không phải là một người xuất gia tốt, ba ngày sau ông có thể vãng sanh sao? Vừa mới đóng cửa ba ngày, không biết được ở bên trong đó làm những việc gì, vừa mở cửa ra thì nói ba ngày sau ông sẽ vãng sanh. Được rồi! Thời gian ba ngày rất ngắn, mọi người chờ ba ngày sau xem thử ông có vãng sanh hay không. Đến ngày thứ ba, ông đi tắm, thay đổi bộ quần áo mới, trai giới tắm gội. Khi tụng khóa sớm, ông yêu cầu các đồng tu đưa tiền ông, không tụng theo thời khóa thông thường, mà tụng Kinh A Di Đà, niệm A Di Đà Phật để tiễn ông. Các bạn đồng tu đương nhiên cũng rất hoan hỉ, đây là việc tốt, khóa sớm hôm nay chúng ta chỉ niệm A Di Đà Phật. Niệm được đại khái khoảng một khắc (một khắc chính là mười lăm phút), Pháp sư Oánh Kha liền nói với mọi người: “*A Di Đà Phật đến tiếp dẫn tôi rồi*”. Ông từ biệt với mọi người rồi liền đi. Bạn xem, ông không hề có bệnh, chỉ niệm có ba ngày ba đêm, thời gian không dài. Vì sao ông có thể vãng sanh? Các vị thử nghĩ xem, trong ba ngày ba đêm này cùng với nguyên lý nguyên tắc trên “*Kinh Vô Lượng Thọ*” đã nói là hoàn toàn tương ứng: “*Phát tâm Bồ Đề, một lòng chuyên niệm A Di Đà Phật*”, cũng hoàn toàn tương ứng với Đại Thế Chí Bồ Tát nói: “*Gom nhiếp sáu căn, tịnh niệm liên tục*”. Ông niệm câu Phật hiệu ba ngày ba đêm, không xen tạp, không hoài nghi, không gián đoạn, đích thực là tịnh niệm liên tục, cho nên tội của ông đều tiêu hết, cảm được Phật đến tiếp dẫn. Cho nên sám tội này không thể không sám trừ được, vấn đề là bạn có thật phát tâm hay không, có phải chân thật muốn sám hối hay không? Nếu bạn chân thật muốn sám hối thì bạn phải học Pháp sư Oánh Kha. Ông chính mình tạo tội nghiệp nhưng không che giấu người, chính mình rõ ràng tường tận, biết chính mình đã tạo tác những gì, tương lai nhất định phải đọa địa ngục, ông có dũng khí dám nói ra. Khi nghĩ đến địa ngục thì ông lo sợ, ông chân thật cầu sám hối thì ông thật có thành công. Đó là tấm gương tốt cho chúng ta.

Từ những bậc thánh nhân thể xuất thế gian dạy bảo chúng ta, ở ngay trong cuộc sống thường ngày chúng ta phải nên chú ý điều gì? Khổng Lão Phu Tử nói: “*Dĩ trực báo oán, dĩ đức báo đức*”, nhà Phật dạy chúng ta: “*Đại từ đại bi, oán thân bình đẳng*”, đó là ở ngay trong cuộc sống tu pháp sám hối. Người khác đối với ta tốt, vậy là họ có ân với ta, chúng ta phải tri ân báo ân. Tại sao trên thế gian hiện tại, người vong ân phụ nghĩa nhiều đến như vậy? Họ không biết được ân

đức, nói lời hơi khó nghe một chút là không biết được tốt xấu. Bạn nói xem, còn có cách nào không? Không những là người thông thường rất khó phân biệt, mà người nhận qua giáo dục cao đẳng cũng vậy. Chúng ta ở nước ngoài thấy những người nhận được học vị tiến sĩ, có địa vị tương đối ở trong xã hội, cũng tương đối có tiếng tăm, nhưng họ không biết ân nghĩa, không biết cái gì gọi là ân đức, vậy thì họ làm gì biết được báo ân? Thật là thấy lợi quên nghĩa. Họ làm việc ở trong công ty, đương nhiên là họ rất ưu tú, họ có kỹ thuật, họ có năng lực. Khi công ty khác biết được, đến nói với họ: *“Anh đến chỗ tôi đi, tôi sẽ cho anh chức vụ cao hơn bên kia, cho anh sự đãi ngộ tốt hơn bên kia”*. Họ vừa nghe thì liền từ chức bên kia, vội vàng đi qua bên này. Họ không biết được thân phận địa vị của họ là do người ta mang đến cho họ. Sau khi họ có địa vị rồi, quyền lợi ở nơi khác cao hơn một chút thì liền đi đến nơi đó. Thật đáng trách! Thấy lợi quên nghĩa, không biết được ân đức, đó chính là tạo tác tội nghiệp. Cho nên ngay đến thánh nhân thế gian đều dạy chúng ta *“dĩ trực báo oán, dĩ đức báo đức”*, chúng ta phải tri ân báo ân. Cho dù người khác hủy báng chúng ta, nhục mạ chúng ta, hãm hại chúng ta, chúng ta cũng dùng tâm thanh tịnh đối đãi với họ, dùng tâm chân thành đối với họ, đó là dĩ trực báo oán. Cái trực này chính là trực tâm mà nhà Phật đã nói, chính là tâm chân thành cung kính, chúng ta vẫn là dùng tâm chân thành tâm cung kính đối với họ. Đó là đạo lý làm người. Vì sao vậy? Tuyệt đối không kết oán thù với người khác. Phải nên biết, sau khi kết oán thù rồi thì đời đời kiếp kiếp báo không cùng tận, tương báo lẫn nhau, đến lúc nào thì mới kết thúc? Ngày nay người khác hủy báng ta, nhục mạ ta, hãm hại ta, đó là quả báo của chúng ta. Vì sao họ không hủy báng người khác, không hãm hại người khác, mà họ lại hãm hại ta? Nhất định là trong đời quá khứ của ta đã hủy báng họ, hãm hại họ, ngày nay gặp lại họ thì họ hủy báng ta, hãm hại ta, tương báo lẫn nhau, vậy thì phải nên tiếp nhận thôi, cái nợ này chẳng phải đã trả xong rồi sao? Ta không còn tâm oán hận nữa, không còn có tâm báo thù nữa thì nợ này đến đây đã kết thúc, không còn gì nữa. Cho nên chúng ta phải dùng tâm chân thành cung kính để đối đãi với những người này thì nợ này liền trả xong. Không nên đời đời kiếp kiếp báo tới báo lui, thật phiền não. Đây là Phật dạy cho chúng ta, đó mới chân thật là phương pháp thông minh trí tuệ, giải quyết được vấn đề. Chúng ta không nên làm cho vấn đề phức tạp hơn, mà phải đem vấn đề giải mở. Giải mở rất thỏa đáng, rất viên mãn thì chúng ta trên đạo Bồ Đề mới được thuận buồm xuôi gió, mới không có chướng ngại. Trên Kinh Phật còn nói với chúng ta: *“Ư nhất thiết xứ, nhi bất trụ tướng”*, trên “Kinh Bát Nhã” thường nói: *“Ly nhất thiết tướng, tức nhất thiết pháp”*, không nên đem những pháp tướng này để ở trong lòng, bao gồm tất cả hiện tượng đều không để

ở trong lòng. Đối với tất cả hiện tượng không nên sanh ưa ghét, thuận với ý của mình không nên có tâm tham ái, không thuận theo ý mình cũng không nên có tâm sân hận; ở trong thuận cảnh-ngịch cảnh, người thiện-người ác mà tu tâm thanh tịnh của chính mình, tu tâm bình đẳng của chính mình, đó gọi là thật tu hành. Cho nên hiểu được đời sống chân thật hạnh phúc mỹ mãn, đó là gì vậy? Tâm an lý đắc. Không luận ở trong hoàn cảnh nào, tâm của bạn vĩnh viễn là an định, vĩnh viễn không bị cảnh giới bên ngoài dao động, bạn mới chân thật trải qua ngày tháng hạnh phúc. Người xưa Trung Quốc chúng ta thường nói: “*Đạm bạc minh tri*”, đời sống càng đơn giản thì đời sống càng khỏe mạnh. Ở ngay trong đó then chốt nhất chính là tâm địa thanh tịnh, không nhiễm một trần.

Hiện tại thế gian này ô nhiễm rất nghiêm trọng. Ở bên trong thì ô nhiễm ở trong tâm, ô nhiễm tinh thần, ô nhiễm tư tưởng, ô nhiễm kiến giải vô cùng nghiêm trọng. Dùng phương pháp gì để phòng bị? Dùng phương pháp gì để đối trị? Dùng tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng. Tâm địa của chúng ta thanh tịnh thì không bị ô nhiễm, trước sau giữ gìn tâm thanh tịnh, giữ gìn tâm bình đẳng. Trong tâm bình đẳng, quan trọng nhất là oán thân bình đẳng. Oán thân có thể bình đẳng thì tất cả những thứ khác đều bình đẳng. Hiện tại chúng ta là phàm phu, khi mới học, chúng ta sẽ bị ảnh hưởng của hoàn cảnh, cho nên đối với hoàn cảnh không thể không xem trọng. Đến khi bạn chân thật có công phu, hoàn cảnh không ảnh hưởng bạn thì không hề gì. Hoàn cảnh chính là con người chúng ta thường hay nói phong thủy.

Phong thủy là gì vậy? Là ảnh hưởng của hoàn cảnh. Chúng ta chính mình nếu muốn thân tâm an ổn, bình bình an an thì nơi hoàn cảnh của chúng ta ở phải bình. Cho nên nếu bạn chịu lưu ý một chút, bạn xem thấy người xưa Trung Quốc xây một cái nhà, xây một nhà vườn phải được tiếp nối nhiều đời. Vào thời xưa, bạn xây dựng một tòa nhà, nếu như không thể duy trì được 300 năm thì người ta sẽ không mời bạn đến xây cất cho họ. Bạn xây dựng một ngôi nhà chỉ ít phải có thể sử dụng được 300 năm, bạn làm một cái ghế chỉ ít phải có thể dùng được một trăm năm. Đồ gia dụng này của Trung Quốc hiện tại gọi là đồ cổ, không phải nói dùng vài ngày rồi thì không cần nữa, thì đổi cái khác, làm gì có chuyện xa xỉ vậy, bạn có phước báo bao lớn? Cho nên người Trung Quốc rất xem trọng đối với hoàn cảnh nơi ở, biết được xây dựng nhà phải tứ bình bát ổn, người ở trong đó thân tâm yên ổn. Chúng ta xem thấy nhà cửa của người nước ngoài không phải như vậy, nhà ở nước ngoài rất kỳ lạ, đặc biệt là có rất nhiều góc nhọn, người ở trong nhà như vậy tâm sẽ không bình, cho nên người nước ngoài ở một vài năm thì cảm

một cái bảng bán nhà, dọn đi, họ thường hay dọn nhà như dân du mục. Họ không có gốc, người Trung Quốc có cổ hương, người ngoại quốc không có cổ hương. Người nước ngoài có thể ở một nơi qua được năm năm là rất ít, hai-ba năm thì họ dọn nhà. Tỉ mỉ mà xem thử thì quả nhiên không sai, nhà xây rất kỳ lạ, cái nhà đó không thể ở, ở nơi đó thân tâm đều không an ổn. Hiện tại một số người Trung Quốc trẻ tuổi làm nghề xây dựng cũng học người ngoại quốc xây một cách kỳ lạ, cho nên người ở trong đó tâm của họ cũng kỳ kỳ quái quái, như vậy thì xã hội đó làm sao có thể an ổn được? Họ không có công phu, Phật Bồ Tát ở thì không vấn đề gì, các Ngài không bị ảnh hưởng, còn phàm phu chúng ta bị hoàn cảnh ảnh hưởng (hiện tại nhà khoa học gọi hoàn cảnh là từ trường), họ bị từ trường này ảnh hưởng. Việc này chúng ta không thể không chú ý. Cho nên các vị muốn mua nhà, thì nhà đó phải được xây dựng rất bình ổn, không nên có quá nhiều góc cạnh. Góc nhiều thì phiền não lớn. Nhà của bạn ở không phải là hình vuông, mà là hình chữ nhật hay hình tròn cũng được, không nên có góc. Hiện tại rất nhiều nhà của người nước ngoài luôn luôn ngay cửa cái bị cắt đi một góc. Loại nhà như vậy, người ở trong đó không quá một trăm ngày nhất định sẽ nghĩ tưởng xằng bậy. Căn phòng đó làm phòng khách thì được, người vạn nhất không nên ở nơi đó, vì ở chỗ đó nhất định sẽ khởi vọng tưởng. Cho nên nhất định phải chánh đại quang minh, qui củ trật tự. Giảng đường là hình chữ nhật thì phải là hình chữ nhật, không nên đem cắt đi một góc như vậy. Đó là vì chúng ta bị ảnh hưởng của hoàn cảnh.

Chúng ta nhất định phải chọn lựa hoàn cảnh cư ngụ tốt, chọn lựa thức ăn khỏe mạnh. Ăn uống không cần phải nhiều, không nên nhiều màu sắc quá, cũng không cần phải đồ bổ cao quý gì. Đồ bổ cao quý là bổ cho người khác, chịu thiệt ở nơi mình, chính mình rất cực khổ kiếm ra tiền, mua những thứ này để họ kiếm lời to, phát tài. Khi mang về, thực tế mà nói, đều là giả. Bạn xem, tổ yến nơi đây giá tiền rất cao, có dinh dưỡng hay không vậy? Không hề có. Chung một cái tổ yến, dinh dưỡng chân thật là ở đường phèn. Tổ yến không có dinh dưỡng, đường phèn rất tốt, có dinh dưỡng. Tiền chẳng phải đã bị người gạt đi mất rồi sao? Bỏ cho ai vậy? Bỏ cho người bán tổ yến. Người hiện tại thực tế mà nói, chân thật là nghe gạt, không nghe khuyên. Khuyên bạn thì bạn không tin, lừa gạt thì bạn tin. Báo chí, tạp chí đăng những quảng cáo này toàn là gạt người, làm gì là thật? Cho nên đời sống càng đơn giản bình dị càng tốt, tâm địa thanh tịnh, ăn uống giản dị đơn sơ thì khỏe mạnh sống lâu. Chúng ta hy vọng được khỏe mạnh sống lâu thì nhất định phải hiểu được phương pháp tu học, làm thế nào trải qua đời sống khỏe mạnh sống lâu. Cho nên danh lợi đậm bạc càng quan trọng, dưỡng tâm thanh tịnh.

Trên Kinh nói: “*Chúng ta ở mọi nơi, đi đứng nằm ngồi phải thuần nhất chánh tâm*”. Ở ngay trong cuộc sống thường ngày, không luận là ở lúc nào, không luận nơi nào, luôn là giữ gìn tâm địa thanh tịnh, bình đẳng, đó chính là đạo tràng bất động mà trong Phật pháp thường nói, đó chính là Tịnh Độ chân thật mà trong Phật pháp nói. Tâm tịnh thì cõi nước tịnh. Tịnh Độ ở đâu vậy? Tịnh Độ chân thật chính ở ngay tâm. Hiện tại bạn ở nơi Tịnh Độ, tương lai khi xả báo thân thì nhất định vắng sanh Tịnh Độ Di Đà. Tịnh Độ này cùng Tịnh Độ kia cảm ứng.

Một người trong khi qua lại làm việc hoặc trong đời sống, quả nhiên có thể giữ được nguyên tắc trên Kinh Kim Cang nói là “*bất thủ u tướng, như như bất động*”, ngoài không dính mắc, trong không động tâm thì đó gọi là Nhất Tướng Tam Muội. Ở ngay trong mọi cảnh giới phải bình đẳng, bạn ở trong thuận cảnh không khởi ưa thích, tâm là bình lặng; trong nghịch cảnh không khởi sân hận. Trong cảnh giới thuận nghịch, bạn có thể giữ được tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, đó chính là “*Nhất Tướng Tam Muội, Nhất Hành Tam Muội*”. Có thể tu hai loại Tam Muội này, Phật ở trên Kinh nói: “*Thí dụ đất này có trồng, đất này đã có gieo hạt giống, thổ nhưỡng phì nhiêu, hạt giống này nhất định bám rễ, nảy mầm, tươi tốt kết trái*”. Thí dụ này là thí dụ cho người tu hành chúng ta. Bạn phải có thể tuân thủ nguyên lý nguyên tắc trong Kinh giáo của Phật đã giảng cho bạn, đem những đạo lý này, những phương pháp này ứng dụng ở trong đời sống. Mọi người nhất định phải nên biết, đạo lý trong Kinh Phật nói là đạo lý làm người, đạo lý làm việc; phương pháp đã nói là phương pháp sinh hoạt, phương pháp làm việc, phương pháp qua lại đối nhân xử thế tiếp vật. Phật nói ra là những đạo lý này, đều có liên quan mật thiết với đời sống hiện thực của chúng ta, không hề tách rời khỏi. Cho nên bạn học rồi thì bạn lập tức có thể dùng ngay trong cuộc sống, quyết định không phải là học xong thì không thể dùng. Nếu như đã học mà không thể dùng thì chúng ta học để làm gì, Phật làm sao có thể được gọi là trí tuệ viên mãn? Thế gian có không ít người có trí tuệ, người có học vấn đã giảng cho chúng ta nghe rất nhiều đại đạo lý, thế nhưng những đại đạo lý này không có liên quan gì với đời sống, không dùng được, cho nên gọi là “*huyền đàm thuyết diệu*”. Vào thời đại Ngụy Tấn, Nam Bắc triều, “Thanh Đàm” nói được rất huyền diệu, nói được rất cao, nhưng không hợp với đời sống, không dùng được thứ nào, đó không phải là trí tuệ cứu cánh viên mãn. Trí tuệ cứu cánh viên mãn nhất định là dạy cho quần chúng rộng lớn, tất cả chúng sanh sau khi học rồi hiện tại liền được lợi ích, hiện tại liền có thể dùng được ngay, đó mới gọi là trí tuệ cứu cánh viên mãn. Phật là trí tuệ cứu cánh viên mãn. Những gì Phật giảng ở trong tất cả Kinh nếu tách rời,

không liên quan với đời sống, ăn uống, đi đứng của chúng ta, thì những Kinh điển này của Phật không thể được gọi là trí tuệ cao độ. Chỗ này chúng ta phải nhận biết cho tường tận bản chất của Phật pháp, sau đó biết được Phật pháp có quan hệ gì với chúng ta. Chúng ta có quan hệ gì với Phật pháp? Chúng ta vì sao phải học Phật? Ngày trước Đại Sư Âu Dương nói rất hay: “*Phật pháp là thứ mà đời nay cần đến*”. “*Cần đến*” chính là không thể thiếu được. Ai không thể thiếu được? Mỗi một người đều không thể thiếu, không luận nam nữ, già trẻ, bạn trải qua đời sống như thế nào, bạn từ nơi một công việc nghề nghiệp nào, thấy đều cần đến, không có ai là ngoại lệ, thậm chí người học các tôn giáo khác cũng cần đến, cũng không thể rời khỏi. Nếu như bạn rời khỏi rồi thì bạn sẽ không học được thứ gì. Nếu như bạn học được rồi thì đó là trí tuệ chân thật cứu cánh viên mãn. Chỉ có trí tuệ chân thật cứu cánh viên mãn mới có thể mang đến cho bạn một đời hạnh phúc chân thật, mang đến cho bạn ngay trong đời này chân thật mỹ mãn. Món quà tốt đến như vậy, nếu chúng ta không chăm chỉ học tập chẳng phải là tự cam đoạ lạc, tự cam chịu khổ hay sao? Vậy đâu phải là người thông minh! Làm gì là người có trí tuệ?

Chúng ta học Phật, ngày nay chúng ta hiểu rõ, thấu suốt rồi, lợi ích chân thật của Phật pháp chúng ta có được rồi, hôm nay học hôm nay liền dùng được. Chúng ta có cái tốt thù thắng đến như vậy thì cũng nên đem cái tốt này giới thiệu cho bạn bè thân thích của chúng ta, giới thiệu cho những người mà chúng ta thường hay tiếp xúc. Chúng ta bằng lòng cùng hưởng với họ, đem công đức lợi ích thù thắng của Phật pháp giới thiệu cho họ. Đó chính là độ chúng sanh, chính là lợi ích chúng sanh. Mọi người đều có thể y theo Phật pháp mà tu học thì xã hội chúng ta liền tốt, chúng ta liền có thể trải qua ngày tháng thái bình, liền có thể trải qua đời sống phồn vinh hưng vượng. Cho nên lợi tha sau cùng vẫn là tự lợi. Ta giúp đỡ mọi người, mọi người giúp đỡ ta, cùng nhau tạo thành một xã hội mỹ mãn, an định, phồn vinh, giàu có, thì mọi người chúng ta cùng nhau hưởng thụ. Đó là lợi ích hiện tiền của Phật pháp. Nếu như lợi ích hiện tiền chúng ta không hưởng thụ được, mà nói đợi đến tương lai sẽ càng thù thắng hơn thì ai có thể tin tưởng được? Hiện tiền liền được lợi ích, lợi ích thù thắng về sau chúng ta mới có thể tin được, mới có thể tiếp nhận.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ